Đếm số lần xuất hiện số Fibonacci trong mảng

Mỗi gói tin gồm tối thiểu 2 trường

- type: int 4 bytes, little endian, là loại gói tin

- len: int 4 bytes, little endian, là độ dài data đi kèm đằng sau

Mỗi gói tin có thể kèm theo data có độ dài len

Type:

0: PKT\_HELLO

- là gói tin đầu tiên trao đổi, bắt buộc phải có

- data theo sau là string chứa mã sinh viên (bắt buộc)

- độ dài của mã sinh viên chứa trong trường len.

1: PKT\_CALC

- Server sẽ gửi yêu cầu tính toán qua gói tin này

- Trường len có giá trị bằng: (số phần tử của mảng \* 4). Số phần tử của mảng nằm trong khoảng (10 – 100000)

- data kèm theo là mảng các số nguyên có giá trị nằm trong khoảng (0 -­ (2­32-1))

2: PKT\_RESULT

Client gửi kết quả bằng gói tin này sau khi nhân gói PKT\_CALC

Trường len có giá trị bằng 4

Data: Số lần xuất hiện các số Fibonacci trong mảng đã nhận

- 3: PKT\_BYE

- Server từ chối kết quả, kết nối chấm dứt

- 4: PKT\_FLAG

- Server gửi gói tin này sau khi client trả lời hết toàn bộ câu hỏi

- Trường len có giá trị bằng độ dài flag

- data theo sau là flag có độ dài len

- Kết nối chấm dứt